

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ TÀI CHÍNH NGỌC ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ TÀI CHÍNH NGỌC ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108193910

3. Ngày thành lập: 21/03/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 21 ngách 1/2 đường Nguyễn Trục, Phường Phú Lãm, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ.	6492
2.	Xây dựng nhà các loại	4100
3.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
4.	Xây dựng công trình công ích	4220
5.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
6.	Phá dỡ	4311
7.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
10.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
11.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
12.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
13.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ đầu giá)	4511
14.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) (trừ đầu giá)	4512
15.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý xe có động cơ khác	4513

16.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4530
17.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn mô tô, xe máy Bán lẻ mô tô, xe máy Đại lý mô tô, xe máy	4541
18.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn các loại phụ tùng, bộ phận, linh kiện rời của mô tô, xe máy như: săm, lốp, cốp, yếm xe, ắc quy, bugi, đèn, các phụ tùng điện	4543
20.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ vàng miếng)	4662
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
32.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
33.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
34.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
42.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
43.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
44.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710(Chính)

